

Số: *16* /2023/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày *10* tháng 9 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2023 - 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Thực hiện Thông báo kết luận số 735-TB/TU ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Tỉnh ủy về quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2023-2024;*

*Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2023 - 2024; Báo cáo thẩm tra số 37/BC-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2023 - 2024, cụ thể như sau:

*MKT*

## 1. Mức học phí học trực tiếp

Đơn vị: đồng/học sinh/tháng

TT	Cấp học	Địa bàn	
		Thành thị	Nông thôn
1	Mầm non	300.000	100.000
2	Trung học cơ sở	300.000	100.000
3	Trung học phổ thông	300.000	200.000

2. Trường hợp học trực tuyến: Đối với giáo dục phổ thông, mức học phí bằng mức học phí học trực tiếp.

3. Cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục công lập cùng cấp học.

### 4. Địa bàn áp dụng mức học phí

a) Địa bàn thành thị: Áp dụng với trẻ mầm non, học sinh học tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn các phường thuộc thành phố Thái Bình.

b) Địa bàn nông thôn: Áp dụng với trẻ mầm non, học sinh học tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn còn lại.

### 5. Thời gian thu học phí

a) Học phí được thu tối đa 09 tháng/năm.

b) Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng thì học phí được thu theo số tháng học thực tế (bao gồm cả thời gian tổ chức dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường); không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học; đảm bảo nguyên tắc tổng số tháng thu học phí không vượt quá 09 tháng/năm học.

Đối với các tháng có thời gian dạy học thực tế (bao gồm cả thời gian dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường) không đủ cả tháng, việc xác định thời gian thu học phí được tính theo thời gian thực học, tính theo ngày.

## Điều 2. Mức đóng học phí và chính sách hỗ trợ học phí

1. Mức đóng học phí: Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông công lập, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (hệ tập trung) đóng học phí cho cơ sở giáo dục, đào tạo công lập bằng mức học phí năm học 2021 - 2022 (theo Điều 1 Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định mức học phí tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2021 - 2022).

2. Chính sách hỗ trợ học phí: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% phần chênh lệch tăng thêm giữa mức học phí năm học 2023 - 2024 (theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này) so với mức học phí người học đóng cho cơ sở giáo dục,

*MVN*

đào tạo công lập (theo quy định tại khoản 1 Điều này). Phương thức hỗ trợ là cấp bù kinh phí cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII, Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 20 tháng 9 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 10 năm 2023.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2022 - 2023 và Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm học 2022 - 2023. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử Thái Bình, Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu VT, CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiên Thành**

